

Số: 101 /2009/TT-BTC

Hà Nội, ngày 20 tháng 5 năm 2009

THÔNG TƯ

**Hướng dẫn quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí
bảo đảm thực hiện các dự án, chương trình thuộc Đề án
“Hỗ trợ thanh niên học nghề và tạo việc làm giai đoạn 2008 - 2015”**

Căn cứ Nghị định số 60/2003/NĐ-CP ngày 6/6/2003 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 103/2008/QĐ-TTg ngày 21/7/2008 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Hỗ trợ thanh niên học nghề và tạo việc làm giai đoạn 2008-2015”;

Bộ Tài chính hướng dẫn việc quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí bảo đảm thực hiện các dự án, chương trình thuộc Đề án “Hỗ trợ thanh niên học nghề và tạo việc làm giai đoạn 2008 - 2015” theo Quyết định số 103/2008/QĐ-TTg ngày 21/7/2008 của Thủ tướng Chính phủ như sau:

Điều 1. Quy định chung

1. Thông tư này hướng dẫn việc quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí bảo đảm thực hiện các Dự án, Chương trình thuộc Đề án “Hỗ trợ thanh niên học nghề và tạo việc làm giai đoạn 2008 - 2015” được phê duyệt tại Quyết định số 103/2008/QĐ-TTg ngày 21/7/2008 của Thủ tướng Chính phủ, bao gồm:

- Dự án “Truyền thông nâng cao nhận thức của thanh niên và xã hội về học nghề, lập nghiệp”;
- Dự án “Tư vấn, hỗ trợ thanh niên khởi sự doanh nghiệp và lập nghiệp”;
- Dự án “Đầu tư xây dựng các trung tâm hướng nghiệp, dạy nghề và giới thiệu việc làm thanh niên kiểu mẫu của Đoàn thanh niên”;
- Chương trình giám sát, đánh giá việc thực hiện các chính sách của Nhà nước về học nghề và tạo việc làm cho thanh niên.

2. Đối tượng áp dụng Thông tư này là các cơ quan, đơn vị có sử dụng kinh phí Dự án, Chương trình thuộc Đề án “Hỗ trợ thanh niên học nghề và tạo việc làm giai đoạn 2008 - 2015”.

3. Nguồn kinh phí:

a) Kinh phí thực hiện dự án “Truyền thông nâng cao nhận thức của thanh niên và xã hội về học nghề, lập nghiệp; Dự án “Tư vấn, hỗ trợ thanh niên khởi sự doanh nghiệp và lập nghiệp”; “Chương trình giám sát, đánh giá việc thực hiện các chính sách của Nhà nước về học nghề và tạo việc làm cho thanh niên”, do ngân sách Trung ương bảo đảm từ nguồn chi sự nghiệp kinh tế cấp qua Trung ương Đoàn thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh và các nguồn huy động hợp pháp khác.

b) Kinh phí thực hiện Dự án “Đầu tư xây dựng các trung tâm hướng nghiệp, dạy nghề và giới thiệu việc làm thanh niên kiểu mẫu của Đoàn thanh niên”:

- Ngân sách Trung ương bố trí từ nguồn kinh phí Chương trình mục tiêu quốc gia về việc làm để xây dựng các trung tâm hướng nghiệp và giới thiệu việc làm thanh niên kiểu mẫu của Đoàn thanh niên thông qua Trung ương Đoàn thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh theo các dự án khả thi được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

- Địa phương bố trí diện tích đất xây dựng trung tâm; bảo đảm kinh phí hoạt động thường xuyên cho bộ máy của Trung tâm từ nguồn ngân sách địa phương.

Điều 2. Nội dung chi

1. Nội dung chi Dự án Truyền thông nâng cao nhận thức của Thanh niên và xã hội về học nghề, lập nghiệp:

a) Chi tổ chức các lớp tập huấn bồi dưỡng nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ Đoàn, cộng tác viên về tư vấn học nghề, việc làm: Thuê hội trường; tài liệu tập huấn; thù lao giảng viên; thuê phòng nghỉ cho giảng viên; hỗ trợ tiền ăn, tiền thuê phòng nghỉ, tiền tàu xe cho học viên không hưởng lương từ ngân sách nhà nước; thuê dụng cụ, phương tiện giảng dạy; thuê xe đưa đón học viên đi thực tế; chi tiền nước uống cho học viên, giảng viên.

b) Chi hoạt động truyền thông:

- Chi thông tin, tuyên truyền về thanh niên với nghề nghiệp việc làm trên các phương tiện thông tin đại chúng, gồm: Các báo, tạp chí, bản tin, tập san, chuyên san, đài phát thanh, đài truyền hình, thông tin lưu động, triển lãm chuyên đề;

- Chi in ấn các tài liệu, ấn phẩm tuyên truyền; xuất bản sách chọn nghề, cẩm nang việc làm cho lao động trẻ;

- Chi phí xây dựng, duy trì website về tư vấn, hướng nghiệp.

- Chi xây dựng “Hộp thư thoại” tư vấn cho thanh niên về học nghề, hướng nghiệp, lập nghiệp.

c) Chi hội nghị sơ kết, tổng kết, thi đua khen thưởng cá nhân tập thể tiêu biểu trong công tác tư vấn, dạy nghề, giải quyết việc làm cho thanh niên: Thuê hội trường; hỗ trợ tiền ăn, tiền nghỉ, tiền tàu xe cho cá nhân tiên tiến không hưởng lương từ ngân sách nhà nước; thuê xe đưa đón đại biểu từ chỗ nghỉ đến nơi tổ chức hội nghị; tiền in tài liệu cho đại biểu; tiền nước uống; chi tiền khen thưởng thi đua; các khoản chi phí khác phục vụ trực tiếp hội nghị.

d) Chi làm thêm giờ; văn phòng phẩm, công tác phí của cán bộ quản lý dự án và các chi phí khác phục vụ trực tiếp hoạt động dự án.

2. Nội dung chi Dự án Tư vấn, hỗ trợ thanh niên khởi sự doanh nghiệp và lập nghiệp:

a) Chi đào tạo, phổ biến kiến thức:

- Chi tổ chức tập huấn chuyển giao tiến bộ khoa học kỹ thuật cho thanh niên nông thôn; tập huấn, hỗ trợ thanh niên khuyết tật: Thuê hội trường; thuê dụng cụ, phương tiện giảng dạy; tài liệu cho học viên; thù lao giảng viên; hỗ trợ tiền ăn, tiền nghỉ, tiền tàu xe cho học viên không hưởng lương từ ngân sách nhà nước; thuê xe đưa đón giảng viên, học viên đi thực tế; chi thuê phòng nghỉ cho giảng viên; chi tiền nước uống cho giảng viên và học viên.

- Chi tổ chức các khóa đào tạo về khởi sự doanh nghiệp và lập nghiệp: Thuê phòng học; tiền thù lao, tiền tàu xe và thuê phòng nghỉ cho giảng viên; thuê dụng cụ, phương tiện giảng dạy; hỗ trợ tiền tàu xe, tài liệu học tập cho học viên; chi tiền nước uống cho giảng viên và học viên.

b) Chi xuất bản sách, tài liệu về khởi sự doanh nghiệp và lập nghiệp cho thanh niên.

c) Chi tổ chức cuộc thi khởi sự doanh nghiệp và lập nghiệp trên toàn quốc: Xây dựng đề cương, nội dung, kịch bản cuộc thi; chi thuê hội trường; chi bồi dưỡng Ban giám khảo, Ban tổ chức cuộc thi; các khoản chi khác phục vụ trực tiếp cuộc thi.

d) Chi thuê chuyên gia tư vấn hỗ trợ thanh niên lập nghiệp, khởi sự doanh nghiệp thông qua website, hộp thư thoại.

đ) Chi làm thêm giờ; văn phòng phẩm; công tác phí cho cán bộ quản lý dự án và các chi phí khác phục vụ trực tiếp hoạt động dự án.

3. Nội dung chi Chương trình giám sát, đánh giá các cấp:

a) Chi cho hoạt động giám sát, đánh giá cấp huyện: Chi tổ chức hội thảo lấy ý kiến xây dựng báo cáo, tổ chức hội nghị sơ kết, tổng kết cấp huyện.

b) Chi cho hoạt động giám sát, đánh giá cấp tỉnh: Hỗ trợ công tác phí cho ban công tác dự án cấp tỉnh; chi thư tín, điện thoại, văn phòng phẩm; chi tổ chức hội thảo lấy ý kiến xây dựng báo cáo, tổ chức hội nghị sơ kết, tổng kết cấp tỉnh.

c) Chi các hoạt động giám sát, đánh giá cấp Trung ương: Chi xây dựng khung giám sát; nghiên cứu, kiến nghị sửa đổi, bổ sung cơ chế, chính sách của nhà nước về học nghề và tạo việc làm cho thanh niên; chi xây dựng phiếu hỏi, phỏng vấn sâu, chi tổ chức điều tra dư luận xã hội về hiệu quả của các chính sách của Đảng và nhà nước đối với vấn đề việc làm; chi công tác phí cho bộ phận giám sát ở trung ương và giám sát độc lập; chi phí tổ chức các hoạt động sơ kết, tổng kết cấp trung ương.

Điều 3. Mức chi

1. Chế độ chi cho các nội dung liên quan để thực hiện Dự án “Truyền thông nâng cao nhận thức của thanh niên và xã hội về học nghề, lập nghiệp”; Dự án “Tư vấn, hỗ trợ thanh niên khởi sự doanh nghiệp và lập nghiệp”; Chương trình giám sát, đánh giá việc thực hiện các chính sách của Nhà nước về học nghề và tạo việc làm cho thanh niên được thực hiện theo các quy định hiện hành và một số mức chi cụ thể (Theo phụ lục đính kèm Thông tư này).

Trong phạm vi nguồn kinh phí được giao hàng năm, Thủ trưởng cơ quan Trung ương Đoàn thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh quyết định mức chi cụ thể nhưng không vượt quá mức chi tối đa quy định tại Thông tư này.

2. Việc quản lý, sử dụng kinh phí Dự án “Đầu tư xây dựng các trung tâm hướng nghiệp, dạy nghề và giới thiệu việc làm thanh niên kiểu mẫu của Đoàn thanh niên” thực hiện theo quy định hiện hành về đầu tư xây dựng cơ bản.

Điều 4. Lập dự toán, phân bổ dự toán, quyết toán ngân sách và chế độ báo cáo

Việc lập dự toán, chấp hành và quyết toán kinh phí bảo đảm thực hiện các dự án, chương trình thuộc Đề án “Hỗ trợ thanh niên học nghề và tạo việc làm giai đoạn 2008 - 2015” thực hiện theo quy định của Luật Ngân sách Nhà nước và các văn bản hướng dẫn thi hành. Thông tư này hướng dẫn thêm một số điểm đặc thù cho phù hợp với hoạt động của Đề án, cụ thể như sau:

1. Lập dự toán ngân sách:

Hàng năm căn cứ vào hướng dẫn lập dự toán ngân sách hàng năm của Bộ Tài chính, Trung ương Đoàn thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh đánh giá tiến độ thực hiện từng Dự án (theo nhiệm vụ và kinh phí); căn cứ khối lượng công việc của từng Dự án trong năm kế hoạch, căn cứ chế độ chi tiêu tài chính hiện hành và chế độ chi quy định tại Thông tư này, Trung ương Đoàn thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh lập dự toán kinh phí thực hiện Đề án theo Quyết định số 103/2008/QĐ-TTg ngày 21/7/2008 của Thủ tướng Chính phủ, trong đó cần xác định rõ nội dung công việc do Ngân sách nhà nước bảo đảm kinh phí, nội dung công việc thực hiện từ các nguồn huy động hợp pháp khác và tổng hợp chung vào dự toán ngân sách của Trung ương Đoàn thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, gửi Bộ Tài chính, Bộ Kế hoạch và Đầu tư

để tổng hợp trình Thủ tướng Chính phủ, trình Quốc hội phê duyệt theo quy định hiện hành.

2. Phân bổ, giao dự toán và quyết toán:

Việc phân bổ, giao dự toán và quyết toán kinh phí thực hiện Đề án thực hiện theo quy định hiện hành của Luật ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn thực hiện.

3. Chế độ báo cáo:

Định kỳ hàng năm Trung ương Đoàn thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, tổ chức kiểm tra, đánh giá rút kinh nghiệm triển khai thực hiện Đề án để bảo đảm thực hiện đúng mục tiêu, yêu cầu tại Quyết định số 103/2008/QĐ-TTg ngày 21/7/2008 của Thủ tướng Chính phủ.

Năm 2015 sau khi kết thúc Đề án, Trung ương Đoàn thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh tổ chức tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện Đề án báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

Điều 5. Tổ chức thực hiện

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành sau 45 ngày, kể từ ngày ký.

2. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc đề nghị các cơ quan, đơn vị phản ánh về Bộ Tài chính để nghiên cứu, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp. //

Nơi nhận:

- Thủ tướng Chính phủ (Để báo cáo);
- VP Quốc hội; VP Chủ tịch nước;
- VP Chính phủ;
- VP TW Đảng và các ban của Đảng;
- Toà án NDTC;
- Viện Kiểm sát NDTC;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- Cơ quan TW của các đoàn thể;
- HĐND, UBND các tỉnh, TP trực thuộc Trung ương;
- Sở TC, KBNN các tỉnh, TP trực thuộc Trung ương;
- Cục kiểm tra văn bản - Bộ Tư pháp;
- Công báo;
- Website Chính phủ; Website Bộ Tài chính;
- Các đơn vị thuộc Bộ;
- Lưu: VT, Vụ HCSN.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Phạm Sỹ Danh



PHỤ LỤC

Mức chi thực hiện các dự án, chương trình thuộc Đề án “Hỗ trợ thanh niên học nghề và tạo việc làm giai đoạn 2008 - 2015” theo Quyết định số 103/2008/QĐ-TTg ngày 21/7/2008 của Thủ tướng Chính phủ

(Kèm theo Thông tư số 101 /2009/TT-BTC ngày 20 /5/ 2009 của Bộ Tài chính)

STT	Nội dung chi	Đơn vị tính	Mức chi (1.000 VNĐ)	Ghi chú
A. DỰ ÁN TRUYỀN THÔNG NÂNG CAO NĂNG LỰC NHẬN THỨC CỦA THANH NIÊN VÀ XÃ HỘI VỀ NGHỀ NGHIỆP VÀ VIỆC LÀM				
I. Hoạt động tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ Đoàn, cộng tác viên về tư vấn học nghề, việc làm:				
1	Thuê hội trường		Thực hiện thực hiện theo quy định hiện hành về chế độ công tác phí, chế độ chi tổ chức các cuộc hội nghị đối với các cơ quan nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập, trong phạm vi dự toán ngân sách hàng năm được phân bổ.	
2	Tài liệu tập huấn, văn phòng phẩm			
3	Nước uống cho học viên, giảng viên			
4	Hỗ trợ tiền ăn, tiền thuê phòng nghỉ, tiền tàu xe cho học viên không hưởng lương từ NSNN			
5	Thuê dụng cụ, phương tiện giảng dạy (đèn chiếu, màn hình, máy vi tính)			
6	Thuê xe đưa đón học viên đi thực tế (nếu có)			
7	Tiền thuê phòng nghỉ cho giảng viên			
8	Thù lao giảng viên	Người/buổi	200	
II. Hoạt động truyền thông				
1. Tuyên truyền trên Báo chí về thanh niên với nghề nghiệp việc làm trên các Báo, bản tin				
a	Nhuận bút cho tác giả		Những nội dung này phải được cấp có thẩm quyền phê duyệt dự toán trước khi ký hợp đồng thực hiện và trong phạm vi dự toán được cấp có thẩm quyền phân bổ. Đối với chế độ nhuận bút thực hiện theo Nghị định số 61/2002/NĐ-CP ngày 11/6/2002 của Chính phủ và Thông tư số 21/2003/TTLT-	
b	Chi cho cộng tác viên			
c	Chi phí cho Biên tập viên			
d	Chi phí tin tức			
d	Chi phí ảnh			
e	Chi phí in ấn			

g	Chi phí phát hành		BVHTT-BTC ngày 1/7/2003.
h	Chi phí xuất bản		
2. Xây dựng chuyên mục “Thanh niên với nghề nghiệp việc làm” – Hệ VOV1, Hệ VOV2 – Đài tiếng nói Việt Nam			
a	Kịch bản		Theo chế độ, định mức, đơn giá của các ngành có công việc tương tự. Những nội dung này phải được cấp có thẩm quyền phê duyệt dự toán trước khi ký hợp đồng thực hiện và trong phạm vi dự toán được giao.
b	Biên tập nội dung		
c	Biên tập âm nhạc		
d	Đạo diễn chương trình		
đ	Xử lý băng ghi âm		
e	Kỹ thuật viên thu thanh		
g	Duyệt nội dung chương trình		
h	Thử nghiệm tại Studio		
i	In băng thành phẩm		
3. Tuyên truyền trên các Chương trình truyền hình về thanh niên với nghề nghiệp việc làm			
a	Thiết kế chương trình, xây dựng nội dung		Theo chế độ, định mức, đơn giá của các ngành có công việc tương tự. Những nội dung này phải được cấp có thẩm quyền phê duyệt dự toán trước khi ký hợp đồng thực hiện và trong phạm vi dự toán được giao.
b	Đạo diễn hình ảnh, âm thanh ánh sáng		
c	Quay phim, biên tập		
d	Dẫn chương trình		
đ	Thù lao người viết kịch bản chi tiết		
e	Trang phục, hóa trang		
g	Chi phí xây dựng phóng sự cho chương trình		
h	v.v		
4. Chi phí xây dựng website về tư vấn, hướng nghiệp			
4.1. Chi phí đầu tư ban đầu cho website			
a	Mua 01 máy chủ server		Theo hợp đồng với nhà cung cấp, bảo đảm tuân thủ quy định hóa đơn chứng từ và quy định về đấu thầu, mua sắm tài sản nói chung, tài sản thuộc lĩnh vực công nghệ thông tin nói riêng. Phải được cấp có thẩm
b	Mua máy 01 tính để bàn		
c	Mua 01 máy in		
d	Mua 01 máy ảnh		

d	Mua 01 máy scanner		quyền phê duyệt dự toán trước khi thực hiện và trong phạm vi dự toán được giao.
e	Mua 01 máy chiếu		
g	Đăng ký tên miền (website)		
h	Chi phí khảo sát, thiết kế website		
i	Chi phí đầu tư cho 01 phòng quản trị mạng thông tin (bàn máy tính, ghế xoay, đường mạng nội bộ, điện thoại, máy fax...)		
4.2. Chi phí duy trì và bảo trì Website hàng năm			
a	Chi phí bảo trì, nâng cấp website		Nội dung chi và mức chi thực hiện theo quy định tại Thông tư số 43/2008/TTLT-BTC-BTTTT ngày 26/5/2008 Hướng dẫn việc quản lý và sử dụng kinh phí chi ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước.
	Chi phí mua tin, bài, ảnh ở các phương tiện thông tin đại chúng khác		
b	Tiền công thu thập thông tin, biên tập nội dung		Nội dung chi và mức chi thực hiện theo quy định tại Thông tư số 137/2007/TT-BTC ngày 28/11/2007 của Bộ Tài chính hướng dẫn mức chi tạo lập thông tin điện tử.
c	Văn phòng phẩm		Theo chi phí thực tế được cấp có thẩm quyền phê duyệt dự toán trước khi thực hiện và trong phạm vi dự toán được giao.
d	Chi phí tổ chức chương trình diễn đàn giao lưu trực tuyến		
5. Chi phí cho các hoạt động tuyên truyền khác: sản xuất các tài liệu tuyên truyền (sản xuất panô, cờ phướn, khẩu hiệu, Poster...); xuất bản sách chọn nghề, cẩm nang việc làm cho lao động trẻ			Theo chi phí thực tế được cấp có thẩm quyền phê duyệt dự toán trước khi thực hiện, trong đó: Số lượng ấn phẩm về sách chọn nghề, cẩm nang việc làm cho lao động trẻ chủ yếu chi từ nguồn huy động khác, NSNN chỉ hỗ trợ một phần để cấp cho đầu mối tỉnh đoàn làm công tác tuyên truyền và được duyệt trong dự toán hàng năm
6. Chi xây dựng “Hộp thư thoại” tư vấn cho thanh niên về học nghề, lập nghiệp			Theo chi phí thực tế được cấp có thẩm quyền phê duyệt dự toán trước khi thực hiện và trong phạm vi dự toán được giao.

7. Hội nghị sơ kết, tổng kết			
a	Tiền thuê hội trường		Nội dung chi và mức chi thực hiện theo quy định hiện hành về chế độ công tác phí, chế độ chi tổ chức các cuộc hội nghị đối với các cơ quan nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập và trong phạm vi dự toán được giao.
b	Hỗ trợ tiền ăn, nghỉ, tiền tàu xe cho đại biểu tiên tiến không hưởng lương từ NSNN		
c	Thuê xe đưa đón đại biểu từ chỗ nghỉ đến nơi tổ chức hội nghị (nếu có)		
d	Tiền in tài liệu cho đại biểu		
đ	Tiền nước uống		
e	Chi tiền khen thưởng thi đua		Thực hiện theo chế độ chi khen thưởng hiện hành
g	Các khoản chi phí khác phục vụ trực tiếp hội nghị		Theo chứng từ chi thực tế và trong phạm vi dự toán được cấp có thẩm quyền phân bổ.
8. Chi quản lý dự án			Không quá 5% tổng kinh phí dự án
a	Chi làm thêm giờ; công tác phí của bộ phận cán bộ quản lý dự án		Nội dung chi và mức chi thực hiện theo quy định hiện hành về chế độ làm thêm giờ; chế độ công tác phí, chế độ chi tổ chức các cuộc hội nghị đối với các cơ quan nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập và trong phạm vi dự toán được giao.
b	Văn phòng phẩm, các khoản chi phí khác liên quan trực tiếp thực hiện dự án		Theo hoá đơn, chứng từ chi thực tế hợp pháp và trong phạm vi dự toán được giao.
B. DỰ ÁN: “TƯ VẤN, HỖ TRỢ THANH NIÊN KHỞI SỰ DOANH NGHIỆP VÀ LẬP NGHIỆP”			
I. Đào tạo, phổ biến kiến thức			
1. Hoạt động tập huấn chuyển giao tiến bộ khoa học kỹ thuật cho thanh niên nông thôn; tập huấn, hỗ trợ thanh niên khuyết tật			
a	Thuê hội trường		Nội dung chi và mức chi thực hiện theo quy định hiện hành về chế độ công tác phí, chế độ chi tổ chức các cuộc hội nghị đối với các cơ quan nhà nước và đơn vị sự nghiệp
b	Tiền tài liệu cho học viên, văn phòng phẩm		
c	Tiền nước uống cho giảng viên, học viên		
d	Hỗ trợ tiền ăn, nghỉ, tàu xe cho học viên không hưởng lương từ NSNN		
đ	Thuê dụng cụ, phương tiện giảng dạy (đèn chiếu, màn hình, máy vi tính)		

e	Thuê xe đưa đón giảng viên; thuê xe đưa học viên đi thực tế (nếu có)		công lập và trong phạm vi dự toán được giao.	
g	Thuê phòng nghỉ cho giảng viên			
h	Thù lao giảng viên	Người/buổi	Tối đa 200	
2. Hoạt động đào tạo về khởi sự doanh nghiệp và lập nghiệp				
a	Thuê phòng học		Nội dung chi và mức chi áp dụng theo quy định hiện hành về quản lý và sử dụng kinh phí đào tạo, bồi dưỡng và chế cộng công tác phí đối với cán bộ, công chức nhà nước	
b	Tiền tàu xe, tiền thuê phòng nghỉ cho giảng viên			
c	Thuê dụng cụ, phương tiện giảng dạy (đèn chiếu, màn hình, máy vi tính)			
d	Hỗ trợ tiền tàu xe, tiền tài liệu học tập cho học viên			
đ	Tiền nước uống cho giảng viên, học viên			
e	Thù lao giảng viên	Người/buổi	Tối đa 200	
II. Xuất bản sách, tài liệu về khởi sự Doanh nghiệp			Theo chi phí thực tế được cấp có thẩm quyền phê duyệt dự toán trước khi thực hiện, trong đó: Số lượng ấn phẩm, tài liệu chủ yếu chi từ nguồn huy động khác, NSNN chỉ hỗ trợ một phần kinh phí để xuất bản sách, tài liệu cấp cho đầu mỗi tỉnh đoàn làm công tác tuyên truyền và được duyệt trong dự toán hàng năm	
III. Tổ chức cuộc thi khởi sự doanh nghiệp và lập nghiệp trên toàn quốc				
1	Chi biên soạn đề thi (bao gồm cả hướng dẫn, biểu điểm và đáp án).	Đề thi	Tối đa 500	Tối thiểu mỗi đề thi phải đạt từ 10 câu hỏi trở lên.
2	Chi bồi dưỡng chấm thi (Ban Giám khảo), xét công bố kết quả cuộc thi (Tối đa không quá 7 người).	Người/ngày	Tối đa 100	Tối đa không quá 5 ngày
3	Chi bồi dưỡng cho thành viên Ban tổ chức cuộc thi.		Tối đa không quá 5 ngày	
	- Chủ tịch, Phó chủ tịch.	Người/ngày	Tối đa 150	

	- Thư ký, thành viên Hội đồng thi	Người/ngày	Tối đa 100	
4	Hỗ trợ tiền ăn, ở cho thành viên Ban Tổ chức cuộc thi (tối đa không quá 5 người x 5 ngày).	Thành viên là người địa phương nơi tổ chức cuộc thi thì không được hưởng tiền ngủ.		
	- Tiền ăn	Người/ngày	Tối đa 70	Người đã hưởng khoản hỗ trợ này thì không thanh toán công tác phí ở cơ quan.
	- Tiền ngủ	Người/ngày	Tối đa 120	
5	Hỗ trợ tiền ăn, ở cho thí sinh tham gia cuộc thi			
	- Tiền ăn	Người/ngày	Tối đa 70	Mỗi thí sinh được hưởng hỗ trợ không quá 5 ngày tiền ăn, ở
	- Tiền ở	Người/ngày	Tối đa 120	
6	Chi giải thưởng.			
	<i>Giải nhất</i>	<i>Giải thưởng</i>		
	- Tập thể		Tối đa 2.000	
	- Cá nhân		Tối đa 1.000	
	<i>Giải Nhì</i>	<i>Giải thưởng</i>		
	- Tập thể		Tối đa 1.500	
	- Cá nhân		Tối đa 800	
	<i>Giải Ba</i>	<i>Giải thưởng</i>		
	- Tập thể		Tối đa 1.000	
	- Cá nhân		Tối đa 500	
	<i>Giải Khuyến khích</i>	<i>Giải thưởng</i>		
	- Tập thể		Tối đa 500	
	- Cá nhân		Tối đa 300	
IV	Chi thuê chuyên gia tư vấn hỗ trợ thanh niên lập nghiệp, khởi sự doanh nghiệp thông qua website, hộp thư thoại		Theo chi phí thực tế được Thủ trưởng đơn vị phê duyệt mức chi, phê duyệt dự toán trước khi thực hiện và trong phạm vi dự toán	

			được giao.
III. Chi quản lý dự án			Không quá 5% tổng kinh phí dự án
1	Chi làm thêm giờ; công tác phí của bộ phận quản lý thực hiện dự án		Nội dung chi và mức chi thực hiện theo quy định hiện hành về chế độ thanh toán làm đêm, làm thêm giờ và chế độ công tác phí trong nước đối với cán bộ, công chức nhà nước
2	Văn phòng phẩm, các khoản chi phí khác liên quan trực tiếp thực hiện dự án		Theo chứng từ chi thực tế
C. CHƯƠNG TRÌNH GIÁM SÁT, ĐÁNH GIÁ VIỆC THỰC HIỆN CÁC CHÍNH SÁCH CỦA NHÀ NƯỚC VỀ HỌC NGHỀ VÀ TẠO VIỆC LÀM CHO THANH NIÊN			
I. Chi cho hoạt động giám sát cấp huyện			
	Chi tổ chức hội thảo lấy ý kiến xây dựng báo cáo, tổ chức hội nghị sơ kết, tổng kết cấp huyện	Huyện/năm	Tối đa không quá 2.000 Mức chi thực hiện theo quy định hiện hành về chế độ công tác phí, chế độ chi tổ chức các cuộc hội nghị đối với các cơ quan nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập; thanh toán theo bảng kê chứng từ chi thực tế, nhưng tối đa không vượt quá tổng mức 2.000 đ/Huyện/năm
II. Chi cho hoạt động giám sát cấp tỉnh			
1	Hỗ trợ công tác phí cho ban công tác dự án cấp tỉnh	Người/tháng	100 Thanh toán khoán
2	Hỗ trợ kinh phí phục vụ công tác tổng hợp báo cáo thường xuyên từ cơ sở: thư tín, điện thoại, văn phòng phẩm	Tỉnh/năm	Tối đa không quá 1.000 Thanh toán theo bảng kê chứng từ chi thực tế, nhưng tối đa không vượt quá tổng mức kinh phí 1.000 đ/Tỉnh/năm
3	Chi tổ chức hội thảo lấy ý kiến xây dựng báo cáo, tổ chức hội nghị sơ kết, tổng kết cấp cấp tỉnh	Tỉnh/năm	Tối đa không quá 5.000 Mức chi thực hiện theo quy định hiện hành về chế độ công tác phí, chế độ chi tổ chức các cuộc hội

				ngiht đối với các cơ quan nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập; thanh toán theo bảng kê chứng từ chi thực tế, nhưng tối đa không vượt quá tổng mức 5.000 đ/Tỉnh/năm
--	--	--	--	--

III. Chi các hoạt động giám sát cấp Trung ương

1	Chi xây dựng khung giám sát; nghiên cứu, kiến nghị sửa đổi, bổ sung cơ chế, chính sách của nhà nước về học nghề và tạo việc làm cho thanh niên		Nội dung chi và mức chi áp dụng theo quy định hiện hành về quản lý và sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước bảo đảm cho công tác xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật
2	Chi cho các hoạt động phòng vấn, điều tra		Nội dung chi và mức chi áp dụng theo quy định hiện hành về quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí thực hiện các cuộc điều tra từ vốn sự nghiệp của Ngân sách Nhà nước.
3	Công tác phí cho bộ phận giám sát ở trung ương và giám sát độc lập		Nội dung chi và mức chi thực hiện theo quy định hiện hành về chế độ công tác phí, chế độ chi tổ chức các cuộc hội nghị đối với các cơ quan nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập.
4	Chi phí tổ chức các hội nghị sơ kết, tổng kết cấp trung ương		
a	Tiền thuê hội trường		Nội dung chi và mức chi thực hiện theo quy định hiện hành về chế độ công tác phí, chế độ chi tổ chức các cuộc hội nghị đối với các cơ quan nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập.
b	Hỗ trợ tiền ăn cho đại biểu tiên tiến không hưởng lương ngân sách		
c	Hỗ trợ tiền nghỉ cho đại biểu tiên tiến không hưởng lương Ngân sách		
d	Thuê xe đưa đón đại biểu từ chỗ nghỉ đến nơi tổ chức hội nghị		
d	Tiền in tài liệu cho đại biểu		
e	Tiền nước uống		
g	Tiền tàu xe cho đại biểu không hưởng lương ngân sách		
h	Các khoản chi phí khác phục vụ trực tiếp hội nghị		